

“Ce n’est pas une vie que de ne pas bouger” – A. Yersin
Không phải là cuộc sống nếu không di hành - A. Yersin

Ngày nay, nếu chúng ta hỏi Alexandre Yersin là ai, chắc hẳn ít người biết tên ông. Tuy nhiên, nhà khoa học gốc Thụy Sĩ này lại là một nhân cách phi thường, với cuộc đời tựa như một cuốn tiểu thuyết phiêu lưu.

Alexandre Yersin là một bác sĩ, nhà vi khuẩn học, nhà nghiên cứu, thủy thủ, nhà thám hiểm, nhà dân tộc học, nhà địa lý, chủ đồn điền, chủ trại chăn nuôi, chuyên gia điện báo vô tuyến, nhà khí tượng và nhà thiên văn học. Tóm lại: ông là một nhà nghiên cứu không biết mệt mỏi với sự tìm tòi bất tận (ham hiểu biết) và trí thông minh vượt trội, người đã cống hiến cả cuộc đời mình cho khoa học.

Năm 1894, khi dịch hạch hoành hành ở Hồng Kông, lúc đó ông mới 31 tuổi, trở thành người đầu tiên, chỉ trong ba tuần, phát hiện và phân lập tác nhân gây bệnh dịch hạch từ hạch bạch huyết trên xác của bệnh nhân. Đó chính là những cơ hội nghề nghiệp bất ngờ có thể đem lại sự thành công cho bản thân, nhưng ông đã từ bỏ và thích được nghỉ ngơi tại một địa điểm biệt lập cạnh bờ biển An Nam (1) ở vùng Đông Dương thuộc Pháp, nay là miền Trung của Việt Nam.

Alexandre Yersin sinh năm 1863 tại Thụy Sĩ, một quốc gia nói tiếng Pháp, trong một gia đình Tin Lành với tư tưởng thanh giáo ở La Vaux gần Aubonne (VD). Cha ông mất sớm, ba tuần trước khi ông chào đời, sau đó mẹ ông chuyển đến Morges để mở một trường nội trú cho nữ sinh. Chàng thanh niên Alexandre thừa hưởng niềm đam mê khoa học tự nhiên của người cha và giống như cha mình, bắt đầu sưu tầm và nghiên cứu côn trùng tại vùng quê nhà. Ban đầu, ông học y khoa ở Lausanne và Marburg, rồi tốt nghiệp tại Paris. Sau đó, nhà nghiên cứu trẻ tài năng và chăm chỉ này đã gia nhập nhóm cộng sự của Bs. Louis Pasteur.

Ngay từ khi còn là một bác sĩ trẻ, ông Yersin đã thực hiện một số công trình đáng chú ý. Trong luận án (2) của mình, ông tập trung vào việc mô tả một loại bệnh lao thể nghiệm, sau này được gọi là "bệnh Yersin", và rồi tiếp tục nghiên cứu về bệnh bạch hầu với Bs. Emile Roux, một công trình mang tính đột phá dẫn đến việc phát hiện ra độc tố bạch hầu. Để được làm bác sĩ ở Pháp, A. Yersin đã nộp đơn xin và được cấp quốc tịch Pháp. Thay vì theo đuổi sự nghiệp khoa học, ông lại rời Viện Pasteur vào năm 1890. Sau hơn hai năm phục vụ tận tụy, ông được Công ty Hàng hải Messageries tuyển dụng làm bác sĩ trên tàu viễn dương. Ông đã hoàn thành nhiệm vụ của mình trong một năm trên tuyến Sài Gòn-Manila, sau đó là tuyến Sài Gòn-Hải Phòng.

Mệt mỏi với công việc đơn điệu của một bác sĩ trên tàu biển, ông đã chuyển hướng, trước tiên là vì bản thân, và sau đó là thay mặt Toàn quyền Đông Dương, thực hiện những chuyến thám hiểm đến các lãnh thổ xa xôi hẻo lánh trên vùng thuộc địa. Từ năm 1892-1894, ông đã đi bộ hàng ngàn cây số, chủ yếu trong rừng rậm, không có lính vũ trang hộ tống, để tìm hiểu (khảo sát) về các dân tộc vùng cao - người Thượng (Moï), thậm chí đã tham gia vào những trận chiến ác liệt và bị thương nặng. Trên cao nguyên chót vót với đỉnh Lang Biang ngự trị, vào năm 1893, ông đã khám phá một địa điểm tuyệt vời, nơi mà nhờ ông, thành phố Đà Lạt ngày nay đã được xây dựng.

Vào năm 1894, dịch hạch đang hoành hành ở Hồng Kông. Với hế lực hùng mạnh của thực dân Pháp, vốn đã nhắm đến tỉnh Vân Nam của Trung Quốc, họ đã quyết định cử ông đến đó để nghiên cứu bệnh dịch hạch. Nhưng với ông Yersin - học trò của Bs. Louis Pasteur - lại muốn có một chuyến công tác đến Hồng Kông, và ông đã đạt được mục tiêu nhờ người

bạn là Bs. Albert Calmette, đang làm việc cho Bộ Thuộc địa ở Paris. Đến đây, Yersin hiểu rằng ông không thể để mất nhiều thời gian nếu muốn qua mặt ê kíp người Nhật của ông Kitasato, do người Anh hỗ trợ. Bất chấp tất cả những cạm bẫy mà các đối thủ của ông giăng ra, chính Yersin là người đầu tiên phát hiện và mô tả "trực khuẩn" gây bệnh dịch hạch. Khám phá này đã mang lại danh tiếng trên toàn thế giới dành cho ông và "trực khuẩn" gây bệnh dịch hạch được vinh danh tên ông "*Yersinia pestis*".

Trở lại Nha Trang, ông bắt tay vào sản xuất huyết thanh chống dịch hạch theo quy trình được phát triển cùng nhóm nghiên cứu tại Viện Pasteur Paris. Để thực hiện điều này, ông đã thành lập một phòng thí nghiệm nhỏ vào năm 1895 và mua ngựa để tiêm chủng cho chúng nhằm chống lại "trực khuẩn Yersin". Năm 1896, ông đã có thể sử dụng huyết thanh chống dịch hạch sản xuất tại Paris để điều trị cho những bệnh nhân dịch hạch ở Trung Quốc, cụ thể là ở Quảng Châu và Hạ Môn. Các thử nghiệm điều trị ban đầu đã thành công và qua đó ông được coi như là "vị thần y" đã giáng trần ở Trung Quốc.

Trong năm 1895, ông được Toàn quyền Đông Dương triệu tập để điều tra dịch bệnh đang tàn phá đàn gia súc (trâu và bò) ở miền Trung (An Nam). Các cuộc điều tra của ông đã giúp xác định được 2 căn bệnh dễ bị nhầm lẫn và thường xuất hiện đồng thời: bệnh tụ huyết trùng, còn gọi là bệnh sán dây xanh và bệnh dịch tả trâu bò.

Kể từ thời điểm này, Viện Pasteur Nha Trang đã có được chức năng thú y. Nhu cầu duy trì một đàn ngựa và gia súc ngày càng tăng để nghiên cứu và sản xuất kháng huyết thanh đã thúc đẩy ông Yersin tìm kiếm vùng đất để nuôi dưỡng bầy gia súc của mình. Việc khai thác một khu nhượng địa, là vùng đất do chính quyền Đông Dương cung cấp, cũng sẽ cho phép ông tạo ra các đồn điền, có thể góp phần tài trợ cho cơ sở hạ tầng phòng thí nghiệm cần thiết cho các hoạt động nói trên. Châu Á không bao giờ rời bỏ B. Yersin, ông đã tạo ra một vùng đất đặc quyền bên trong của đế chế thuộc địa và thậm chí là một Thụy Sĩ thu nhỏ trên núi Hòn Bà, nhìn xuống khu nhượng địa "Suối Dầu" của ông, là nơi ông đã xây dựng một Trạm thí nghiệm trên cao với một ngôi nhà gỗ nhìn xuống biển Đông, được bao quanh bởi các loài hoa vùng núi, các giống rau và cây ăn quả châu Âu. Ông chịu trách nhiệm du nhập và trồng cây cao su (*Hevea brasiliensis*), cây quinine (*Cinchona ledgeriana*) trên các thuộc địa Đông Dương.

Năm 1904, ông gửi lô hàng mủ cao su đầu tiên đến các nhà máy Michelin ở Pháp để sản xuất cao su. Việc sản xuất ký ninh (quinine), một loại thuốc chủ yếu dùng chống bệnh sốt rét, đã cho phép vùng thuộc địa Đông Dương được chủ động, không phụ thuộc các nước ngoài. Ông Yersin tái đầu tư lợi nhuận từ sản xuất của mình vào việc phát triển nghiên cứu và kinh doanh đại lý, nhưng mặc dù sống giản dị, ông cũng đủ khả năng để trở thành chủ sở hữu xe ô tô đầu tiên ở Đông Dương vào năm 1900.

Ông còn tạo ra một loại thức uống kích thích được chiết xuất từ lá cây Coca (3), tiền thân của Coca-Cola, mà không hề xin cấp bằng sáng chế cho sản phẩm của mình.

Từ năm 1902 -1904, ông đã sáng lập, điều hành và đóng góp vào sự phát triển của Trường đại học Y khoa mới tại Hà Nội. Ngoài một vài chuyến đi đến Madagascar, Châu Âu, Ấn Độ và Đông Ấn thuộc Hà Lan (nay là Indonesia), ông sống ẩn dật tại thiên đường yên bình của mình ở Nha Trang (Xóm Cồn). A. Yersin cũng rất quan tâm đến thiên văn học, điện báo vô tuyến (W.T.), khí tượng học và nghiên cứu thủy triều. Bằng cách sử dụng cờ hiệu, ông cung cấp thông tin cho ngư dân về dự báo thời tiết, giúp họ trở về nhà an toàn trước khi giông bão ập đến, ông thậm chí còn che chở cho những gia đình ngư dân gặp thiên tai, đến trú ngụ tại chính ngôi nhà của mình.

Từ nhỏ, Yersin là cậu bé rất tốt, nhưng trầm lặng, ít nói và cô độc. Nhưng khi lớn lên, ông không bao giờ đánh mất tình yêu đối với tuổi thơ - thực tế là hoàn toàn ngược lại. Ông luôn chào đón các trẻ nhỏ đến nhà, làm điều bay cho chúng và cho chúng xem những bộ phim của Charlie Chaplin được nhập về đặc biệt dành cho chúng.

Trong cả hai cuộc thế chiến, ông ở lại Đông Dương, nơi ông quan sát từ xa những sự kiện bi thảm của chiến tranh.

Ông mất vào năm 1943 tại Nha Trang, thiên đường thân yêu, trong khi Đông Dương thuộc Pháp bị quân đội Nhật Bản chiếm đóng. Ông đã chọn nơi an nghỉ cuối cùng của mình trên một ngọn đồi rợp bóng cây, giữa những cây cao su - đã trở thành niềm tự hào và hạnh phúc của ông. Không xa ngôi mộ của ông, người dân địa phương đã xây dựng một ngôi chùa Phật giáo dành cho ông (trên nền của ngôi nhà nghỉ của ông), nơi ông Yersin được tôn kính cho đến ngày nay.

Sau khi thống nhất đất nước (năm 1975), tất cả các địa danh và tên đường phố mang âm hưởng Pháp đều được thay thế bằng tên tiếng Việt. Nhưng cái tên Yersin, vị ân nhân của nhân loại, vẫn được giữ nguyên, vì vậy nhiều con phố và tượng bán thân mang tên Yersin vẫn còn lưu giữ kỷ niệm 53 năm ông sống ở Việt Nam. Mặc dù ông Yersin dường như không được người dân Thụy Sĩ biết đến, nhưng ông lại được tôn kính ở Việt Nam và hầu như ai cũng từng nghe danh ông./.

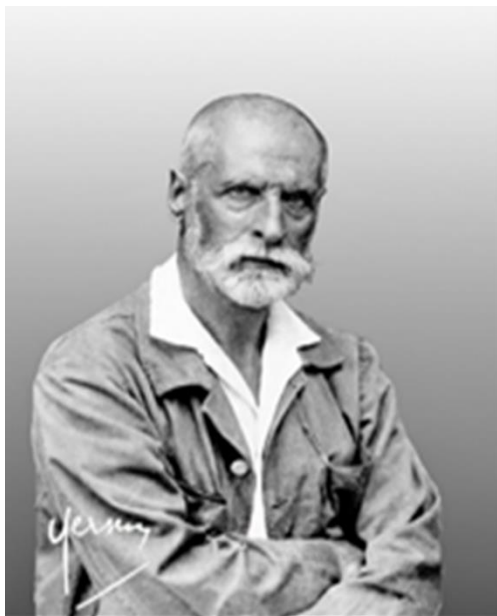
Trần Giỏi & Lữ Thế Hùng
Hội Bảo vệ Thiên nhiên & MT Khánh Hòa
07/08/2025

* Biên dịch từ tài liệu: “Ce n’est pas une vie que de ne pas bouger” © 2013 Vitascope Independent Film & Video Productions GmbH.

Chú thích:

- (1) Thời Pháp thuộc, đã chia nước Việt Nam thành 3 miền, từ “Annam” để chỉ miền Trung (Trung Kỳ)
- (2) Luận án Tiến sỹ y khoa của A. Yersin về “Chứng nhiễm trùng huyết của bệnh lao thể nghiệm”
- (3) Cây coca (*Erythroxylum coca*) chứa hợp chất alkaloid gây tác động đến thần kinh, đó là cocain.

HÌNH ẢNH



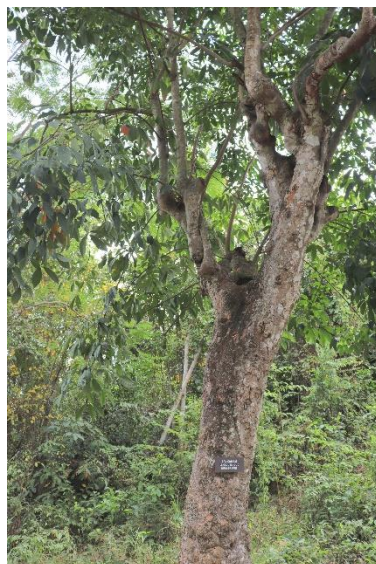
Hình 1: Alexandre Émile Jean Yersin (22/9/1863-01/3/1943)



Hình 2 & 3: Ngôi nhà gỗ trên Hòn Bà (1917) & Dr. Yersin đang ngồi làm việc
(Nguồn: Bảo tàng Alexandre Yersin – Viện Pasteur Nha Trang)



Hình 4: Ngôi nhà gỗ của Dr. Yersin được phục dựng (1994)



Hình 5: Cây cao su – Gần ngôi mộ Bs. Yersin tại Suối Dầu



Hình 6: Vườn cây Ký ninh của Bs. Yersin tại Xuân Thọ (Đà Lạt)



Hình 7: Đỗ quyên rạng rỡ (*Rhododendron triumphans*)
[A. Yersin & A. Chevalier công bố loài mới tại Hòn Bà, năm 1929]